

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần In-bao bì Khatoco

Căn cứ Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần In bao bì Khatoco và các qui định khác của pháp luật; Ban Kiểm soát công ty Cổ phần In bao bì Khatoco (Công ty) kính báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 như sau:

I. Báo cáo hoạt động BKS năm 2021

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

1.1 Tổ chức và phân công công việc

Ban kiểm soát (BKS) Công ty gồm có các thành viên sau:

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| + Ông: Hà Quang Minh | – Trưởng ban kiểm soát |
| + Bà: Nguyễn Thị Kim Anh | – Thành viên |
| + Bà: Lê Thị Hồng Luận | – Thành Viên |

Hoạt động của Ban kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT) nhằm duy trì thường xuyên việc kiểm soát các hoạt động của Công ty và các định hướng phát triển của Công ty trong từng thời kỳ kinh doanh.

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định, Nội quy, Quy chế của Chủ tịch công ty và Giám đốc công ty trong công tác điều hành, quản lý để có ý kiến đóng góp kịp thời và kiểm soát các hoạt động thường xuyên của Công ty.

- Xem xét Báo cáo tài chính năm 2021.

- Kiểm tra việc khắc phục những thiếu sót của Công ty trong quá trình sản xuất kinh doanh (SXKD).

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1 Đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1.1 Về tình hình hoạt động chung của Công ty:

Năm 2021, Công ty tiếp tục phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm 2021. Về hoạt động của Công ty trong năm 2021 có thể khái quát qua một số chỉ tiêu sau:

Đvt: triệu đồng

Stt	Nội dung	Cách tính	Năm		So sánh	
			2020	2021	Tuyệt đối	%
I	Các chỉ tiêu đánh giá					
1	Doanh thu thuần (DTT) về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	505.984	589.779	83.795	17%
2	Giá vốn hàng bán	2	426.284	511.277	84.993	20%
3	Chi phí sản xuất	3	443.810	544.181	100.371	23%
4	Vốn kinh doanh	4	80.000	80.000	0	0%
5	Lợi nhuận trước thuế	5	63.517	62.241	(1.276)	-2%
6	Số lao động bình quân năm	6	338	351	13	4%
7	Hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa lương	7	126.992	124.482	(2.510)	-2%
8	Tổng tiền lương trong năm	8	63.475	62.241	(1.234)	-2%
II	Các nhóm chỉ tiêu tổng quát về tình sản xuất kinh doanh					
1	<i>Nhóm chỉ tiêu 01- phản ánh hiệu quả của Công ty</i>					
1.1	Doanh thu thuần trên một đồng chi phí	9=1/3	1,140	1,084	(0,056)	
1.2	Doanh thu thuần trên một đồng vốn sản xuất của doanh nghiệp	10=1/4	6,325	7,372	1,047	
1.3	Lợi nhuận trước thuế trên một đồng chi phí	11=5/3	0,143	0,114	(0,029)	
1.4	Lợi nhuận trước thuế trên một đồng vốn kinh doanh	12=5/4	0,794	0,778	(0,016)	
1.5	Lợi nhuận trước thuế trên một đồng doanh thu thuần	13=5/1	0,126	0,106	(0,020)	
2	<i>Nhóm chỉ tiêu 02- phản ánh hiệu quả sử dụng lao động của Công ty</i>					
2.1	Năng suất lao động	14=7/6	376	355	(22)	
2.2	Kết quả kinh doanh trên một đồng chi phí tiền lương	15=5/7	0,50	0,50		
2.3	Lợi nhuận trên một lao động	16=5/6	188	177	(11)	
3	<i>Nhóm chỉ tiêu 03- phản ánh hiệu quả sử dụng vốn của Công ty</i>					
3.1	Doanh thu trên một đồng vốn	17=1/4	6,325	7,372	1,047	

- Về tình hình sản xuất (Nhóm chỉ tiêu 01) :

+ Năm 2021, Tổng chi phí sản xuất trong năm 2021 là 544.181 triệu đồng, trong đó chi phí sản xuất kinh doanh có tốc độ tăng nhanh hơn tốc độ tăng của doanh thu. Năm 2021 ghi nhận dịch Covid 19 bùng phát mạnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các địa phương khác trên toàn quốc. Để đảm bảo sản xuất kinh doanh, thực hiện nghiêm túc các qui định của cơ quan chức năng về phòng chống dịch bệnh Công ty phải thực hiện sản xuất 3 tại chỗ nên chi phí tăng lên, bên cạnh đó giá nguyên vật liệu giấy chịu biến động lớn (có thời điểm tăng hơn 45%) làm cho chi phí nguyên vật liệu tăng 101.768 triệu đồng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của Công ty.

+ Trong năm 2021 do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, nhất là các tháng 8,9,10 nên doanh thu suy giảm, chỉ phục hồi vào các tháng 11,12 nhưng nhờ nỗ lực ổn định sản xuất, ổn định khách hàng của Công ty doanh thu bán thành phẩm trong nước tiếp tục tăng hơn so với cùng kỳ xấp xỉ 80 tỉ đồng, thành phẩm xuất khẩu trực tiếp tăng xấp xỉ 4 tỉ đồng nên doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh vẫn đảm bảo theo kế hoạch 2021.

- Về tình hình lao động (*Nhóm chỉ tiêu 02*): Tổng số lao động bình quân của Công ty trong năm 2021 là 351 cao hơn năm 2020 là 13 lao động, chi phí tiền lương xấp xỉ 62.241 triệu đồng với mức lương bình quân mỗi lao động là 14,77 trđ/người/tháng. Năng suất lao động giảm.

- Về tình hình sử dụng vốn (*Nhóm chỉ tiêu 03*): Doanh thu thuần tăng, vốn đầu tư của chủ sở hữu trong quá trình kinh doanh của Công ty được bảo toàn nên hiệu quả sử dụng vốn so với cùng thời kỳ tăng 17%.

2.1.2 Đánh giá thực hiện xây dựng các qui chế và các qui định khác

Trong quá trình hoạt động kinh doanh năm 2021, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các qui chế đã ban hành, đồng thời các qui chế và các qui định của Công ty thường xuyên được cập nhật mới theo các qui định của Pháp luật. Trong năm Hội đồng quản trị của Công ty đã ban hành 27 Nghị quyết, 14 Quyết định liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh năm 2021 như: Về việc mua nguyên vật liệu từ các cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng là giao dịch liên kết, Quy chế tuyển dụng, Quy chế tiền lương....

Đến thời điểm hiện tại các qui định của Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ban lãnh đạo Công ty phối hợp cùng Ban kiểm soát sẽ tiếp tục hoàn thiện và điều chỉnh, đồng thời tiếp tục xây dựng các qui chế đúng theo Pháp luật.

2.1.3 Đánh giá việc thực hiện kế hoạch của Đại hội cổ đông đề ra trong năm 2021

Stt	Khoản mục	Đvt	KH giao 2021	Thực hiện 2021	So sánh	
					KH giao	2020
1	Tổng doanh thu	tr.đ	578.800	589.779	102%	117%
	- Nội bộ	tr.đ	220.600	225.428	102%	125%
	- Bán ngoài	tr.đ	350.000	356.993	102%	112%
	- Thu nhập khác	tr.đ	8.200	7.358	90%	116%
2	Nộp ngân sách		18.773	22.616	120%	94%
	- Thuế GTGT	tr.đ	7.673	10.077	131%	89%
	- Thuế TNDN	tr.đ	11.100	12.539	113%	98%
3	Khấu hao TSCĐ	tr.đ	30.000	24.570	82%	87%

4	Định biên lao động	người	367	364	99%	105%
	+ Lao động chính thức		356	349	98%	101%
	+ Lao động thời vụ, đào tạo		11	15	136%	750%
5	Tổng hiệu quả chưa lương	tr.đ	110.600	124.481	113%	98%
6	Tổng quỹ lương /hiệu quả (tính vào CP)	%	50,0%	50,0%	100%	100%
	Tổng quỹ lương /hiệu quả (Thực chi)	%	50,0%	50,0%	100%	100%
7	Tổng quỹ lương tính vào giá thành	tr.đ	55.300	62.241	113%	98%
8	Tổng quỹ lương được hưởng	tr.đ	55.300	62.241	113%	98%
	Lương bình quân /người /tháng		13,2	14,2	108%	93%
9	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	tr.đ	55.300	62.241	113%	98%
10	Chi phí lãi vay	tr.đ		64		
11	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu		10%	11%	110%	84%

Trong năm 2021 Công ty đảm bảo các hiệu quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu đặt ra như sau:

Năm 2021, tuy chịu ảnh hưởng từ dịch bệnh cũng như chịu ảnh hưởng từ sụt giảm của các khách hàng lớn truyền thống Công ty vẫn đảm bảo được chỉ tiêu lợi nhuận do sản lượng tiêu thụ tăng, doanh thu tăng nên hiệu quả tăng.

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Công ty đã thực hiện chia cổ tức theo đúng Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐQT ngày 28/04/2021 với mức chia cổ tức là 15%/vốn điều lệ.

2.1.4 Đánh giá việc tăng vốn điều lệ; Chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của Công ty.

Trong năm 2021 Công ty không thực hiện việc chuyển nhượng vốn cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào.

2.1.5 Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn:

Vốn của chủ đầu tư được bảo toàn, đảm bảo cung cấp cho quá trình sản xuất kinh doanh được thuận lợi.

Công ty đã thực hiện mua lại cổ phiếu đã phát hành của một số cá nhân để làm cổ phiếu quỹ (do một số cá nhân đã cam kết làm việc lâu dài và được mua cổ phần cam kết), tuy nhiên đã không thực hiện đúng cam kết, nên Công ty thu hồi, nâng tổng số cổ phiếu quỹ lên **484.500.000 đ**.

2.1.6 Đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác:

Các hợp đồng mua bán với các khách hàng cũng như các nhà cung cấp được đơn vị thực hiện tốt. Việc vay vốn của Công ty phù hợp với các qui định hiện hành.

Trong năm Công ty đã thực hiện mua sắm các máy móc thiết bị như sau:

Stt	Tên Tài Sản	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện (Tr đồng)	Ghi chú
1	Xây dựng nhà xưởng cho sản xuất và hạ tầng nội bộ tại cơ sở sản xuất 2 tại Cụm công nghiệp Trảng É	90.000	34.000	Hiện tại đã thực hiện giai đoạn 1, dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 01/2022
2	Máy in Offset Komori 6 màu Model GL-640+C+UV (máy 4)	34.050	32.800	Đã về đến Công ty và tiếp tục thực hiện các bước triển khai đưa vào hoạt động
3	Máy cắt bê và chọc rìa Model Promatrix 106CS	7.240	6.700	
4	Máy bê và ép nhũ Model MK1060YM	7.640	6.900	
5	Máy cắt tờ rời hiệu Great wall 2022	2.270	2.200	
6	Máy hiện kềm	550	299	
7	Xe nâng điện hiệu TCM model FB35-9S (loại cang thường)	850	830	Tháng 12/2021
8	Xe nâng điện hiệu TCM model FB35-9S (loại kẹp tròn)	1.200	1.095	Tháng 01/2022
	Tổng cộng	143.800	84.824	

2.1.7 Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ:

Công ty thực hiện, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của mình dựa vào các qui định của Nhà nước, Qui chế quản lý liên quan do Công ty ban hành.

2.1.8 Đánh giá việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng:

Năm 2021 lương bình quân người lao động trong Công ty đạt 14,77 trđ/người/tháng. Mức thu nhập này đảm bảo cho người lao động ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

2.1.9 Kết quả Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã hoạt động theo đúng quy chế đã ban hành, không có điều bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị của công ty đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2021. Riêng nhiệm vụ được giao tại Điều 6 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2021 về việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ Công ty từ 80 tỉ đồng lên 160 tỉ đồng, theo hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông theo tỉ lệ: sở hữu 1 cổ phiếu được thưởng 1 cổ phiếu, hiện nay do tình hình vướng mắc về các thủ tục pháp lý nên nhiệm vụ này vẫn đang tiếp tục thực hiện.

2.1.10 Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Ban kiểm soát có đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc của Công ty về ban hành các nội quy, quy chế cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào về sai phạm của Chủ tịch, Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.2 Đánh giá tình hình tài chính năm 2021

2.2.1 Cơ sở thẩm định

a. Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 (sau đây gọi tắt là năm 2021) do Công ty cung cấp bao gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (mẫu B 02-DN)
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bảng cân đối kế toán (mẫu B 01-DN)
- Thuyết minh báo cáo tài chính (mẫu B 09-DN)

b. Các tài liệu, số liệu kế toán khác theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

2.2.2 Nội dung công việc đã thực hiện

Thực hiện nội dung thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

a. Rà soát việc trình bày báo cáo tài chính năm 2021 đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

b. Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách kế toán.

c. Xem xét việc áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam của Công ty và các sai lệch trọng yếu so với Chuẩn mực đã được trình bày và giải thích trên thuyết minh báo cáo tài chính năm 2021.

d. Đánh giá tính hợp lý và thận trọng khi ghi nhận các khoản: Chi phí, doanh thu, trích lập dự phòng ... được trình bày trong báo cáo tài chính năm 2021.

e. Rà soát đối chiếu số liệu tổng hợp được trình bày trên báo cáo tài chính năm 2021 với số liệu chi tiết được hạch toán và theo dõi trên sổ kế toán chi tiết.

2.2.3 Kết quả thẩm định

a. Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán được áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính được lập phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

b. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty nhất quán.

c. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết được thuyết minh đầy đủ trên Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2021. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2021.

Kiến nghị

Nhằm đảm bảo Công ty hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động của năm tiếp theo, hạn chế rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Dự báo trong năm 2022 tình nguyên vật liệu sẽ tiếp tục có biến động lớn, đánh giá khả năng nguyên vật liệu sẽ tiếp tục tăng vì vậy Công ty tiếp tục thực hiện kiểm soát các chi phí đầu vào nhất là các chi phí có ảnh hưởng đến giá vốn như giá vật tư giấy, mực...

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển sản xuất, đầu tư thêm máy móc thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Trong năm 2022 Công ty tiếp tục thực hiện việc di dời vào Cụm Công nghiệp Trảng É, điều này sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022. BKS đề nghị Công ty tiếp tục hoàn thiện các công tác di dời, nhanh chóng hoàn thành các công tác đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư, không làm gián đoạn quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác quản lý công nợ.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ phù hợp với các yêu cầu mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm thị trường và khách hàng mới, tập trung vào các khách hàng truyền thống.

3. Dự kiến hoạt động năm 2022:

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động của Ban kiểm soát theo sự phân công nhiệm vụ tại Quy chế hoạt động của Công ty và Đại hội cổ đông.

- Tiếp tục thực hiện giám sát việc di dời một phần Công ty vào khu Công nghiệp Trảng É trong năm 2022.

- Kiện toàn lại nhân sự BKS.

- Trong năm 2021 BKS sẽ tiếp tục thực hiện chuyên đề kiểm soát định mức hao hụt chi phí trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT.

BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Kim Anh



Lê Thị Hồng Luận



Hà Quang Minh